

Bản án số: 126/2024/HSST
Ngày 26/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÊ LINH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Huy Duệ.

Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Văn Khánh.

2/ Bà Dương Thị Kim Lan.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Quang Đạo – Thư ký Tòa án ND huyện Mê Linh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh tham gia phiên tòa:*

Ông Phạm Ngọc Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mê Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 129/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2024, đối với các bị cáo:

1/ **Họ và tên:** V, sinh năm 1992; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: , thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 9/12; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông S; Con bà H; gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ ba; Vợ là D; có 01 con sinh năm 2018. Theo danh chỉ bản số 254 ngày 07/6/2024 của Công an huyện Mê Linh và trích lục tiền án, tiền sự số xx2024/PV06 ngày 17/7/2024 của phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Hà Nội thì: Bị cáo không có tiền án; không có tiền sự. Tạm giữ: từ ngày 30/5/2024 đến ngày ngày 08/6/2024; Tạm giam: từ ngày 08/6/2024 đến nay; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01, Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2/ **Họ và tên:** T, sinh năm 1986; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: , huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 9/12; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông S; Con bà L; gia đình có 04 chị em, bị cáo là thứ ba; Vợ là T (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2019. Theo danh chỉ bản số 327 ngày 10/8/2024 của Công an huyện Mê Linh và trích lục tiền án, tiền sự số 66380xxx/2024/PV06 ngày 12/9/2024 của phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Hà Nội thì: Bị cáo không có tiền án; không có tiền sự. Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự, 02 tiền án đã được xóa án tích: Quyết định số 8463/QĐ-UBND ngày 14/12/2012 của UBND huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội; về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc tại trung tâm giáo dục – LĐXH số IV Hà Nội; thời hạn áp dụng 24 tháng. Quyết định số 3164/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội; về việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy đối với T; thời gian quản lý sau cai nghiện 24 tháng. Bản án số

73/HSST ngày 20/9/2007, Toà án nhân dân huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 36 tháng tù; về tội Cố ý gây tH tích, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng; Bản án số 08/HSST ngày 18/2/2020, Toà án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù; về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tạm giữ: từ ngày 31/7/2024 đến ngày ngày 09/8/2024; Tạm giam: từ ngày 09/8/2024 đến nay; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01, Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên toà.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh **V1**, sinh năm 1993. Địa chỉ: , thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/5/2024, tài khoản facebook “ V2” của V nhận được cuộc gọi từ tài khoản facebook “T” của người đàn ông tên T, sinh năm 2001, người ở Lào Cai hiện đang làm bốc vác tại chợ hoa quả xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội hỏi mua 400.000 đồng ma túy tổng hợp, V đồng ý rồi bảo T chuyển tiền vào số tài khoản xx Ngân hàng TMCP V của V. Nhận được tiền, V hẹn T giao dịch mua bán ma túy tại thôn Phú Hữu, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Sau đó, V sử dụng số điện thoại xx của mình gọi vào số điện thoại x của T hỏi mua 300.000 đồng ma túy tổng hợp, T đồng ý hẹn V đến trang trại nuôi gà của T ở khu vực cánh đồng để giao dịch mua bán ma túy. Lúc này, V sử dụng số điện thoại xx của V gọi vào số điện thoại x của V1, sinh năm 1993; trú tại: , thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc nhờ đón xuống xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội để đi chơi. Khoảng 10 phút sau, V1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ, BKS: đến đón V; V chỉ đường cho V1 chở đến trang trại nuôi gà của T ở khu vực cánh đồng thuộc , huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Đến nơi, V1 dừng xe ở cổng, V đi vào khu vực sân của trang trại. Gặp T, V dùng số tài khoản của mình chuyển 300.000 đồng vào số tài khoản x Ngân hàng Quân đội của T, rồi T đưa cho V 01 túi ma túy tổng hợp. Mua được ma túy, V bảo V1 chở V về thôn Phú Hữu, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, V và V1 đến dãy phòng trọ thuộc thôn Phú Hữu, xã Thanh Lâm thì V gặp T chưa kịp đưa túi ma túy tổng hợp cho T thì Công an xã Thanh Lâm phát hiện, bắt quả tang V về hành vi bán trái phép chất ma túy cho T, T bỏ chạy thoát thân. Công an xã Thanh Lâm lập biên bản bắt quả tang, niêm phong vật chứng và đưa V, V1 về trụ sở làm việc. Ngày 29/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Mê Linh tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của V tại , thành phố Phúc Yên, Vĩnh Phúc, kết quả: Không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 31/7/2024, T đã đến trụ sở cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra – công an huyện Mê Linh đầu thú và tự nguyện giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A17K màu vàng, số IMEI 1: 866155066054672, số IMEI 2: 866155066054644, bên trong máy lắp thẻ sim số x. Quá trình làm việc, T khai nhận về nguồn gốc số ma túy T bán cho V như sau: Sáng ngày 29/5/2024, T một mình đi xe bus lên thành phố Phố Yên, tỉnh Thái Nguyên tìm mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây, T mua được 01 túi ma túy tổng hợp của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T mang về trang trại nuôi gà của mình ở , huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội lấy một ít ma

túi ra để sử dụng, số còn lại T cất giấu vào túi quần nhằm mục đích bán kiếm lời. Khoảng hơn 12 giờ cùng ngày, V dùng số điện thoại xx gọi vào số điện thoại x của T để hỏi mua 300.000 đồng ma túy tổng hợp. Quá trình giao dịch mua bán ma túy giữa T và V như lời khai nhận của V ở trên. Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an huyện Mê Linh đã tiến hành lập biên bản và thu giữ vật chứng theo quy định. Ngày 31/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Mê Linh tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại , huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội, kết quả: Không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội, V, T đã khai nhận về hành vi của mình. Lời khai của V, T phù hợp với lời khai của V1 và các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ.

* *Vật chứng thu giữ*: Quá trình bắt giữ các đối tượng và điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng và đồ vật, tài sản liên quan gồm:

- Thu giữ của V: 01(một) túi ni lông kích thước(1,5x1,5) cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi vẫn là ma túy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54 màu đen, IMEI 1: 862892053696552, IMEI 2: 862892053696545, bên trong lắp sim: x.

- Thu giữ của V1: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng, số IMEI: 356143095194039, bên trong lắp thẻ sim số: x; 01 (một) chiếc xe máy Honda Air Blade màu đỏ, BKS: , số máy: JF18E5325403, số khung: 18068Y719599.

- Thu của T: 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu OPPO A17K màu vàng, số IMEI 1: 866155066054672, số IMEI 2: 866155066054644, bên trong máy lắp thẻ sim số x.

Tại Bản kết luận giám định số 3997/KL-KTHS ngày 07/6/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,321 gam*. Quá trình giám định, Cơ quan giám định thu tại phong bì ký hiệu A1: 0,032 gam ma túy loại Methamphetamine làm mẫu giám định; phần còn lại 0,289 gam ma túy loại Methamphetamine cùng toàn bộ bao gói hoàn trả cho Cơ quan điều tra để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Air Blade màu đỏ đen, số máy: JF18E5325403, số khung: 18068Y719599, BKS: , quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô trên thuộc sở hữu của bà H6, sinh năm 1965; Nơi thường trú: , thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (mẹ đẻ của V1). Ngày 29/5/2024, V1 có mượn của bà H chiếc xe mô tô này để làm pH tiện đi lại. Kết thúc điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội đã tiến hành trao trả bà H quản lý theo quy định.

Số vật chứng còn lại được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh để xử lý theo quy định pháp luật.

* Đối với V1: V1 là người được V nhờ chở xuống xã Thanh Lâm để đi chơi, không được bàn bạc với V về việc mua, bán trái phép chất ma túy, không được hưởng lợi ích hay vật chất gì từ việc V mua, bán trái phép chất ma túy. Căn cứ vào lời khai của V và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xác định V1 không đồng phạm với V về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, tại thời điểm xét nghiệm ngày 29/5/2024 V1 kết quả dương tính với ma túy loại Methamphetamine, V1 khai nhận sử dụng ma túy tổng hợp ngày 25/5/2024 tại khu vực bãi đất trống thuộc phường Trung Trắc, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của V1 chỉ là vi phạm hành chính về phòng, chống và kiểm soát ma túy quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Công an huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V1 về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

* Đối với đối tượng mua trái phép chất ma túy của V ngày 29/5/2024 tại thôn Phú Hữu, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội, quá trình điều tra xác định: V chỉ biết người mua ma túy tên là T, sinh năm: 2001 ở Lào Cai, đang làm bốc vác thuê tại chợ hoa quả xã Thanh Lâm, không biết họ tên đệm, địa chỉ cụ thể, tài khoản Messenger T sử dụng là “T”. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội tiến hành sao kê số tài khoản của V từ đó xác định họ tên, năm sinh, địa chỉ của người chuyển khoản. Căn cứ vào kết quả sao kê tài khoản, xác định người chuyển khoản cho V 400.000đ là H, sinh năm 1986; nơi thường trú: Tổ 3, phường Trung Trắc, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. H khai nhận: Khoảng 12h00’ ngày 29/5/2024, H đang mua hoa quả ở rìa đường 23, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội thì có một nam thanh niên khoảng 30 tuổi, không biết họ tên, năm sinh, địa chỉ có nhờ H chuyển khoản 400.000 đồng vào số tài khoản VP Bank xx. H sử dụng số tài khoản Ngân hàng TMCP công th V Nam (gọi tắt là) x của mình chuyển khoản 400.000 đồng vào số tài khoản VP Bank xx. Chuyển khoản xong, nam thanh niên đưa tiền mặt cho H rồi đi đâu thì H không biết. Do vậy không có đủ căn cứ để tiến hành điều tra, xác minh và xử lý đối tượng tên T và H theo quy định của pháp luật.

* Đối với đối tượng bán trái phép chất ma túy cho T tại thành phố Phở Yên, tỉnh Thái Nguyên ngày 29/5/2024: Quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

Tại bản cáo trạng số 131/CT-VKS ngày 05/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh truy tố: V, T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo qui định khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát huyện Mê Linh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố V, T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như nội dung bản cáo trạng số 131/CT-VKS ngày 05/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo V, T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: V từ 30 tháng đến 36 tháng tù.
- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: T từ 30 tháng đến 36 tháng tù
- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:
- + Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,289 gam ma túy loại Methamphetamine.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54 màu đen, IMEI 1: 862892053696552, IMEI 2: 862892053696545, bên trong lắp sim: x; 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu OPPO A17K màu vàng, số IMEI 1: 866155066054672, số IMEI 2: 866155066054644, bên trong máy lắp thẻ sim số x và số tiền 300.000 đồng.

- + Trả lại V1 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng, số IMEI: 356143095194039, bên trong lắp thẻ sim số: x;
- + Truy thu đối với bị cáo V 100.000 đồng để sung công quỹ nhà nước
- Các bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mê Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo V, T khai nhận có hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”; như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án; phù hợp với ý kiến phát biểu, lời luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa và phù hợp với nội dung vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Sáng ngày 29/5/2024, T một mình đi xe bus lên thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tìm mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây, T mua được 01 túi ma túy tổng hợp của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T mang về trang trại nuôi gà của mình ở , huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội lấy một ít ma túy ra để sử dụng, số còn lại T cất giấu vào túi quần nhằm mục đích bán kiếm lời. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/5/2024, tài khoản facebook “ V2” của V nhận được cuộc gọi từ tài khoản facebook “T” của người đàn ông tên T, người ở Lào Cai hiện đang làm bốc vác tại chợ hoa quả xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội hỏi mua 400.000 đồng ma túy tổng hợp, V đồng ý rồi bảo T chuyển tiền vào số tài khoản xx Ngân hàng TMCP V của V. Nhận được tiền, V hẹn T giao dịch mua bán ma túy tại thôn Phú Hữu, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Khoảng hơn 12 giờ cùng ngày, V dùng số điện thoại xx gọi vào số điện thoại x của T để hỏi mua 300.000 đồng ma túy tổng hợp, T đồng ý hẹn V đến trang trại nuôi gà của T ở khu vực cánh đồng để giao dịch mua bán ma túy. Lúc này, V sử dụng số điện thoại xx của V gọi vào số điện thoại x của V1, nhờ đón xuống xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội để đi chơi. Khoảng 10 phút sau, V1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ, BKS: đến đón V, V chỉ đường cho V1 chở đến trang trại nuôi gà của T ở khu vực cánh đồng thuộc , huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Đến nơi, V1 dừng xe ở cổng, V đi vào khu vực sân của trang trại. Gặp T, V dùng số tài khoản của mình chuyển 300.000 đồng vào số tài khoản x Ngân hàng quân đội của T, rồi T đưa cho V 01 túi ma túy tổng hợp. Mua được ma túy, V bảo V1 chở V về thôn Phú Hữu, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, V và V1 đến dãy phòng trọ thuộc thôn Phú Hữu, xã Thanh Lâm thì V gặp T chưa kịp đưa túi ma túy tổng hợp cho T thì Công an xã Thanh Lâm phát hiện, bắt quả tang V về hành vi bán trái phép chất ma túy cho T, T bỏ chạy

thoát thân. Tại Bản kết luận giám định số 3997/KL-KTHS ngày 07/6/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,321 gam. Hành vi của bị cáo T là người mua ma túy để sử dụng và bán cho V; V là người mua ma túy của T và bán cho người đàn ông tên T; các bị cáo V, T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Tội danh và hình phạt theo qui định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều khoản này quy định “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[3] Hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” của các bị cáo V, T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người và còn là mầm mống gây nên căn bệnh thể kỷ HIV và các loại tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật; do các bị cáo nghiện ma túy; ăn chơi đua đòi; không chịu làm ăn lại muốn có tiền thu lời từ việc bán ma túy; ý thức của các bị cáo là coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội. Vì vậy, phải xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm khắc.

[4] Về nhân thân và tiền án, tiền sự:

- Về tiền án, tiền sự: Các bị cáo không có tiền án, không có tiền sự.

- Về nhân thân: Bị cáo T có 01 tiền sự, 02 tiền án đã được xóa án tích.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo T ra đầu thú. Do đó giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, nhưng vẫn phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo nói riêng và góp phần vào đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo qui định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ. Xét thấy: Các bị cáo nghiện ma túy, không có việc làm và không có thu nhập ổn định; vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án:

- 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,289 gam ma túy loại Methamphetamine là vật chứng vụ án; nhà nước cấm mua bán nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54 màu đen, IMEI 1: 862892053696552, IMEI 2: 862892053696545, bên trong lắp sim: x; 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu OPPO A17K màu vàng, số IMEI 1: 866155066054672, số IMEI 2: 866155066054644, bên trong máy lắp thẻ sim số x đã qua sử dụng; dùng để gọi, nghe mua bán ma túy; được xác định là pH tiện phạm tội, nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng, số IMEI: 356143095194039, bên trong lắp thẻ sim số: x, thu giữ của anh V1 là tài sản của V1, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho anh V1.

- Số tiền 300.000 đồng, là tiền mua bán ma túy được xác định là tiền do phạm tội mà có, nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền thu lời bất chính: T chuyển cho V 400.000 đồng; V chuyển cho T 300.000 đồng; còn lại số tiền 100.000 đồng là tiền thu lời bất chính từ việc mua bán ma túy, nên buộc V phải nộp 100.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

[8] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố các bị cáo V, T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: **V** 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 30/5/2024.
- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: **T** 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 31/7/2024.
- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:
- + Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,289 gam ma túy loại Methamphetamine .
- + Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54 màu đen, IMEI 1: 862892053696552, IMEI 2: 862892053696545, bên trong lắp sim: x; 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu OPPO A17K màu vàng, số IMEI 1: 866155066054672, số IMEI 2: 866155066054644, bên trong máy lắp thẻ sim số x và số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).
- Trả lại cho anh V1 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng, số IMEI: 356143095194039, bên trong lắp thẻ sim số: x.
- (Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/11/2024 giữa Công an huyện Mê Linh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh).
- Buộc V phải nộp số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước.
- Áp dụng: Khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Mục 1 phần I; Tiểu mục 1.1 mục 1 phần II của danh mục án phí, lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.
- Áp dụng: Điều 331, 334 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt án vắng mặt; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo về phần có liên quan.

Hội thẩm nhân dân

**Thẩm phán
Chủ tọa phiên tòa**

